TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 10/4/2018
V/v: "Xin ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Kim Rết

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Thu Hương

Ông Lê Văn Quý

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tám – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: ông Đỗ Đình Thắng-Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2018/TLPT-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018 về việc "Xin ly hôn".

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 05/2018/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân thành phố X7 bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 17/2018/QĐ-PT ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Dương Thị Trà M,** sinh năm 1991.

Địa chỉ thường trú: ấp X1, xã X2, huyện X3, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ tạm trú: X4, khu phố X5, phường X6, thành phố X7, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Ông **Lê Quang M2**, sinh năm 1986.

Địa chỉ thường trú: Thôn X8, xã X9, huyện X10, tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ tạm trú: X11 (số cũ X12) khu phố X13, phường X14, thành phố X7, tỉnh Đồng Nai.

(Chị M, anh M2 có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Chị Dương Thị Trà M và anh Lê Quang M2 tự nguyện tiến đến hôn nhân năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X2, huyện X3, tỉnh Đồng Nai. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tạm trú tại phường X15, thành phố X7. Quá trình vợ chồng chung sống, do tính tình không hợp nên thường xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xích mích, cãi vã. Hai vợ chồng đã ly thân từ ngày 28 tháng 9 năm 2017. Chị M thấyhiện nay không còn tình cảm với anh M2 và không thể hàn gắn quan hệ hôn nhân nên xin ly hôn với anh M2. Còn anh M2 cho rằng mình vẫn còn tình cảm với chị M nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

-Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 05/2018/HNGĐ-ST ngày12 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân thành phố X7 căn cứ các Điều 203, 264, 267 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Dương Thị Trà M.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Trà M được ly hôn với anh Lê Quang M2.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị M phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự.

- Ngày 12/01/2018, anh Lê Quang M2 kháng cáo bản án sơ thẩm, không đồng ý ly hôn với chị Dương Thị Trà M, anh yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm bác đơn xin ly hôn của chị M.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu:*

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng : Đối với nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan: đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa anh M2 và chị M là hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp, trong thời gian ngắn thường xuyê phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, thiếu tôn trọng lẫn nhau. Chị M xin ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn. Anh M2 cho rằng vẫn còn tình cảm với chị M nhưng không thể hiện rõ thiện chí, không có biện pháp khắc phục để cuộc sống chung vợ chồng được hòa hợp. Chị M hiện nay vẫn kiên quyết ly hôn, vì vậy khó có khả năng đoàn tụ, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cao của anh M2. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Đơn kháng cáo của anh Lê Quang M2 làm trong hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí nên được xem xét theo quy định.

1. Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định đúng và đầy đủ quan hệ pháp luật và những người tham gia tố tụng.

2. Xét kháng cáo của anh Lê Quang M2:

Anh Lê Quang M2 kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm bác yêu cầu ly hôn của chị Dương Thị Trà M, anh không đồng ý ly hôn. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, chị M xác định không còn tình cảm với anh M2 nên kiên quyết xin ly hôn. Anh M2 cũng thừa nhận trong quá trình chung sống, giữa anh và chị M đã phát sinh nhiều mâu thuẫn từ năm 2016, nguyên nhân là do anh M2 thường xuyên đi uống rượu bia dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn cãi vã. Có lúc không kiềm chế được bản thân anh M2 còn gây gổ với ba mẹ của chị M và những người hàng xóm xung quanh. Đã có lần anh chị cùng ngồi lại để nói chuyện với nhau nhưng do công việc anh phải thường xuyên đi uống rượu bia nên hai vợ chồng lại tiếp tục cãi nhau. Anh M2 và chị M đã sống ly thân từ tháng 9/2017 đến nay, trong thời gian ly thân, hai bên cũng không gặp nhau để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Như vậy, mặc dù anh M2 cho rằng còn yêu thương chị M và không đồng ý ly hôn, nhưng thực tế mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử cho ly hôn giữa chị M và anh M2 là có căn cứ và đúng pháp luật. Kháng cáo của anh M2 không có cơ sở nên không được xem xét chấp nhận.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí**:**

- *Án phí sơ thẩm*: Chị Dương Thị Trà M phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

- *Án phí phúc thẩm:*

Kháng cáo của anh Lê Quang M2 không được chấp nhận nên anh M2 phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000 đồng.

4. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của anh Lê Quang M2, giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 05/2018/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố X7.

Áp dụng các Điều 28, 290, 294 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Dương Thị Trà M và anh Lê Quang M2.

2. Về con chung:

Không có nên không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Chị Dương Thị Trà M phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 002827 ngày 13/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố X7.

- Án phí phúc thẩm:

Anh Lê Quang M2 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí phúc thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 006122 ngày 02/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố X7.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP. X7;
- Chi cục Thi hành án TP. X7;
- UBND xã X2, H.X3;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Kim Rết